

Số: **233**/KH-UBND

Long Biên, ngày **22** tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác tuyển sinh vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021 quận Long Biên

Căn cứ Điều lệ trường học; Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ GDĐT; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GDĐT;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT- BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ các văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT;

Căn cứ Công văn số 531/UBND-KGVX ngày 18/02/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 THPT năm học 2020-2021;

Căn cứ vào Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 về việc sát nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố thuộc 11 quận, huyện trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2020;

Căn cứ công văn số 1363/SGD&ĐT-QLT ngày 06/5/2020 về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021;

Căn cứ vào kế hoạch công tác tuyển sinh của các nhà trường, số lượng trẻ, học sinh trong độ tuổi trên địa bàn các phường và điều kiện về cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ CBGVNV của các trường mầm non (MN), tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS) công lập, ngoài công lập trên địa bàn Quận,

Ủy ban nhân dân quận Long Biên ban hành kế hoạch công tác tuyển sinh vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

- Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.



- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm: tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số học sinh trái tuyển, giảm số học sinh/lớp.

- Tăng quy mô tuyển sinh ở một số trường trên địa bàn và giảm dần quy mô đối với một số trường đã vượt quy mô theo quy định và điều kiện cơ sở vật chất nhà trường.

II. Yêu cầu:

- Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến và giao chỉ tiêu tuyển sinh hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: tuyển tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

- Hạn chế HS trái tuyến ở những trường có số lớp quá đông. Nếu sĩ số HS/lớp vượt so với quy định Điều lệ của trường học, nhà trường phải có văn bản báo cáo UBND Quận, phòng GD&ĐT; tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải HS ở nhà trường

+ Mầm non: mẫu giáo 3-4 tuổi không quá 25 trẻ/lớp; mẫu giáo 4-5 tuổi không quá 30 trẻ/lớp; mẫu giáo 5-6 tuổi không quá 35 trẻ/lớp;

+ Tiểu học: không quá 35 HS/lớp;

+ Trung học cơ sở: không quá 45 HS/lớp.

- Tăng quy mô tuyển sinh ở một số trường mới thành lập (TH Gia Quất; THCS Nguyễn Bình Khiêm, Lý Thường Kiệt), giảm dần quy mô đối với một số trường đã vượt quy mô theo quy định và điều kiện cơ sở vật chất nhà trường tại các phường: Bồ Đề, Gia Thụy, Sài Đồng, Ngọc Lâm.

- Đảm bảo sự đồng đều về sĩ số HS/lớp đối với các trường có cùng quy mô trong khu vực.

- Các nhà trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản trong thực hiện tuyển sinh.

- Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp, Hiệu trưởng trường học là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

III. Giải pháp

- Ưu tiên CSVC cho mẫu giáo 5 tuổi; lớp 1, lớp 6 thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Điều chỉnh tuyển tuyển sinh và ưu tiên đối tượng tuyển sinh theo khu vực.

+ Cấp Tiểu học: Trường TH Ái Mộ A, Ái Mộ B, Gia Thụy, Sài Đồng, Ngọc Thụy, Ngọc Lâm chỉ tuyển sinh trực tuyến diện DT 1, 2 (*Trong hồ sơ tuyển sinh phải có Hộ khẩu photo có công chứng*).

+ Cấp THCS: Trường THCS Ái Mộ, Gia Thụy, Sài Đồng, Ngọc Thụy, Ngọc Lâm, Thạch Bàn chỉ tuyển sinh trực tuyến diện DT 1, 2 (*Trong hồ sơ tuyển sinh phải có Hộ khẩu photo có công chứng*).

- Đối với diện DT3 (tạm trú), tùy theo tình hình cụ thể tại địa phương, các nhà trường phân tích và xếp thứ tự ưu tiên tuyển trực tiếp đến hết chỉ tiêu được giao. Đối với HS diện DT3 (tạm trú) không thuộc đối tượng ưu tiên, khi nhà trường tuyển sinh hết chỉ tiêu được giao sẽ giới thiệu sang các trường sau để tuyển sinh trực tiếp.

+ Cấp Tiểu học:

. Học sinh diện DT3 thuộc tuyển sinh của trường TH Ngọc Lâm, Gia Thụy (theo biểu 1b) tuyển sinh tại trường TH Bồ Đề.

. Học sinh diện DT3 thuộc tuyển sinh của trường TH Ái Mộ A, Ái Mộ B, Gia Thụy (theo biểu 1b) tuyển sinh tại trường TH Gia Quất.

. Học sinh diện DT3 thuộc tuyển sinh của trường TH Ngọc Thụy tuyển sinh tại trường TH Lý Thường Kiệt, Gia Thượng.

. Học sinh diện DT3 thuộc tuyển sinh của trường TH Sài Đồng tuyển sinh tại trường TH Phúc Đồng, Vũ Xuân Thiều.

+ Cấp THCS:

. Học sinh diện DT3 thuộc tuyển sinh của trường THCS Ngọc Lâm, Gia Thụy tuyển sinh tại trường THCS Bồ Đề.

. Học sinh diện DT3 thuộc tuyển sinh của trường THCS Sài Đồng, tuyển sinh tại trường THCS Phúc Đồng, Nguyễn Bình Khiêm.

. Học sinh diện DT3 thuộc tuyển sinh của trường THCS Ngọc Thụy, Ái Mộ tuyển sinh tại trường THCS Lý Thường Kiệt.

B. NỘI DUNG

I. Tuyển sinh vào các trường Mầm non

1. Phương thức và đối tượng: Tuyển sinh theo phương thức trực tuyến, trực tiếp và xét tuyển.

2. Độ tuổi dự tuyển:

- Các trường MN công lập phường tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo và nhà trẻ trong khu vực tuyển sinh theo thứ tự ưu tiên trẻ từ 5 tuổi trở xuống, trẻ thuộc tuyển sinh được giao. Thực hiện công khai số trẻ, độ tuổi của trẻ trường tiếp nhận được trong năm học.

- Số trẻ trong một lớp thực hiện theo điều 13 Điều lệ trường mầm non. Trường hợp nếu số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại điều 13,

số trẻ trong mỗi nhóm lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại điều này và diện tích tối thiểu đạt $1,5m^2$ /HS.

3. Hồ sơ

- Giấy trúng tuyển (Được in ra khi đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công); Nếu đăng ký tuyển sinh trực tiếp tại trường thi do nhà trường in.

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản photo sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu xác nhận) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của Công an quận hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.

Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy chương trình lớp 1 cho trẻ.

4. Thời gian tuyển sinh

- Cấp mã số HS: Các trường MN hoàn thành việc cấp mã số tuyển sinh cho HS 5 tuổi đang học tại trường năm học 2019-2020 (Kèm mật khẩu và được bảo mật) cho CMHS trước ngày 01/7/2020

a) Tuyển sinh trực tuyến (Mầm non 5 tuổi): tuyển sinh từ ngày 04/8/2020 đến hết 06/8/2020.

b) Tuyển sinh trực tiếp: Từ ngày 13/8/2020 đến 15/8/2020: các trường mầm non nhận học sinh đúng tuyển theo qui định.

5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh (Phụ lục 1a đính kèm)

6. Đối với trường Mầm non chất lượng cao Đô thị Sài Đồng, Đô thị Việt Hưng:

6.1. Đối tượng tuyển sinh: học sinh từ 12-72 tháng tuổi hiện đang sinh sống trên địa bàn quận Long Biên.

6.2. Chỉ tiêu tuyển sinh:

- MN Đô thị Sài Đồng: 183 trẻ;

- MN Đô thị Việt Hưng: 242 trẻ;

6.3. Phương thức tuyển sinh:

- MN Đô thị Sài Đồng: Tuyển sinh trực tiếp hoặc đăng ký online qua cổng thông tin điện tử của nhà trường chuyên mục tuyển sinh <http://mndothisaidong.longbien.edu.vn>.

- MN Đô thị Việt Hưng: Tuyển sinh trực tiếp hoặc đăng ký online qua cổng thông tin điện tử của nhà trường chuyên mục tuyển sinh <http://mndothiaviethung.longbien.edu.vn>.

6.4. Các mốc thời gian tuyển sinh.

- **Từ ngày 25/06/2020: Tổ chức tuyển sinh 02 hình thức**

*** Hình thức 1: Tuyển sinh trực tuyến**

- Cha mẹ học sinh đăng ký online tại cổng thông tin điện tử nhà trường:
- + MN Đô thị Sài Đồng: <http://mndothisaidong.longbie.edu.vn>
- + MN Đô thị Việt Hưng: <http://mndothiviethung.longbien.edu.vn>.
- + CMHS nhận thư thông báo của nhà trường. Chậm nhất 7 ngày nhận được thư tiếp nhận của nhà trường, cha mẹ học sinh đến nộp hồ sơ tuyển sinh.

*** Hình thức 2: Tuyển sinh trực tiếp** (Tiếp nhận đơn và duyệt hồ sơ đăng ký tuyển sinh khi cha mẹ tới nộp).

- Thời gian nhận đơn: Sáng từ 8h00 -> 11h00; chiều từ 14h00 -> 17h00 (Trừ ngày chủ nhật).

- Ngày 20/7/2020: niêm yết kết quả tuyển sinh; tuyển sinh bổ sung (nếu còn chỉ tiêu).

- Từ 21/7 - 31/7/2020: nhận và duyệt hồ sơ tuyển sinh bổ sung (nếu có)

- Ngày 31/7/2020: các nhà trường công khai danh sách học sinh trúng tuyển vào trường năm học 2020 – 2021 tại bảng tin, email PHHS và trên cổng thông tin điện tử nhà trường tại địa chỉ <http://mndothiviethung.longbien.edu.vn>.
<http://mndothisaidong.edu.vn>.

II. Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6

1. Phương thức và đối tượng: Tuyển sinh theo phương thức trực tuyến, trực tiếp và xét tuyển.

2. Độ tuổi dự tuyển:

a) Lớp 1: Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2014); trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi (**tuyệt đối không được tuyển sinh sớm tuổi**).

b) Lớp 6:

- HS vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2009)

- Những trường hợp đặc biệt:

+ Những học sinh được học vượt lớp hoặc HS được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng, căn cứ vào năm hoàn thành chương trình tiểu học.

+ HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

- Học sinh không được lưu ban quá hai lần trong một cấp học.

3. Hồ sơ dự tuyển

a) Lớp 1:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 1 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Bản photo sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu xác nhận) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của Công an quận hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.

c) Lớp 6:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 6 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp.
- Bản chính học bạ tiểu học có xác nhận đã hoàn thành chương trình tiểu học.
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- Bản photo sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu xác nhận) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.
- Quyết định cho phép học vượt lớp, được vào tiểu học ở độ tuổi cao hơn độ tuổi quy định (nếu có).

4. Thời gian tuyển sinh

a) Tuyển sinh trực tuyến

- Lớp 1 tuyển sinh: Từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 03/8/2020.
- Lớp 6 tuyển sinh: Từ ngày 07/8/2020 đến hết ngày 09/8/2020.

b) Tuyển sinh trực tiếp:

Từ ngày **13/8/2020 đến 18/8/2020**: các trường TH, THCS tuyển sinh trực tiếp theo đúng tuyến theo qui định.

- Cấp mã số HS:

+ Các trường TH, THCS hoàn thành việc cấp mã số TS (Kèm mật khẩu và được bảo mật) cho CMHS trước ngày 01/7/2020.

+ Trường Tiểu học cấp mã cho HS lớp 5 đang học tại trường năm học 2019-2020

+ Trường THCS cấp mã cho HS lớp 9 đang học tại trường năm học 2019-2020.

5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh (Phụ lục 1b, 1c đính kèm)**6. Tuyển sinh vào các trường ngoài công lập**

- Nhà trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, báo cáo UBND Quận (qua phòng GD&ĐT) để phê duyệt chậm nhất ngày 26/6/2020

- Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của HS, cha mẹ HS trước khi làm thủ tục nhập học cho HS; tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở GD&ĐT.

III. Tuyển sinh vào trường THCS Chu Văn An theo đề án của quận Long Biên

1. Đối tượng tuyển sinh

- Đối với lớp 6: Học sinh hiện đang sinh sống trên địa bàn quận Long Biên có nhu cầu và tự nguyện tham gia, đã hoàn thành chương trình Tiểu học, kết quả các năm học cấp tiểu học:

+ Đánh giá năng lực và phẩm chất cuối năm từ mức Đạt trở lên

+ Đánh giá các môn học và hoạt động giáo dục cuối năm học từ mức Hoàn thành trở lên.

+ Điểm kiểm tra định kỳ cuối năm môn Toán, Tiếng Việt (đối với lớp 1, 2); môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh (đối với lớp 3, 4, 5) phải đạt từ 8 điểm trở lên.

- Đối với lớp 7,8: Học sinh hiện đang sinh sống trên địa bàn quận Long Biên có nhu cầu và tự nguyện tham gia, đã hoàn thành chương trình lớp 6,7 có kết quả xếp loại cuối năm học đạt học lực giỏi, hạnh kiểm tốt.

2. Chỉ tiêu: 420HS, 12 lớp. Mỗi lớp không quá 35 HS

- Khối 6: 210 HS/6 lớp

- Khối 7: 105 HS/3 lớp

- Khối 8: 105 HS/3 lớp

3. Phương án tuyển sinh

3.1. Xét hồ sơ:

- Đối với học sinh đăng ký học khối 7,8

- Đối với học sinh đăng ký học khối 6 (nếu số lượng dưới 230 HS)

3.2. Xét hồ sơ kết hợp kiểm tra đánh giá năng lực

- Đối với học sinh đăng ký học khối 6 (nếu số lượng trên 230 HS)

4. Các mốc thời gian tuyển sinh.

- **Từ ngày 01-17/7/2020:** đăng ký theo mẫu đơn đăng tải trên website nhà trường <https://thcschuvan.longbien.edu.vn> tại chuyên mục “**Đăng ký tuyển sinh**”

+ Đăng ký qua Cổng Thông tin điện tử của trường <https://thcschuvan.longbien.edu.vn>

+ Đăng ký trực tiếp tại nhà trường: nộp đơn tại văn phòng trường THCS Chu Văn An các ngày từ thứ hai đến thứ sáu trong giờ hành chính.

- Ngày 18/07/2020: Nhà trường thông báo công khai danh sách học sinh đủ điều kiện tham gia đánh giá năng lực tại bảng tin và trên cổng TTĐT của nhà trường.

- Ngày 21/7/2020: Thông báo danh sách dự tuyển, địa điểm, số báo danh, phòng thi tại bảng tin và trên cổng TTĐT của nhà trường.

- Ngày 22/7/2020: Tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực

- Từ ngày 22-24/7/2020: Hội đồng tuyển sinh tổ chức chấm, ghép phách, lên điểm bài kiểm tra đánh giá năng lực học sinh.

- Ngày 25/7/2020: Hội đồng tuyển sinh công bố kết quả kiểm tra đánh giá năng lực, thu đơn phúc khảo (nếu có).

- Ngày 27/7/2020: Hội đồng tuyển sinh công bố kết quả kết quả phúc khảo

- Từ ngày 25-30/7/2020: Hội đồng tuyển sinh tiếp nhận hồ sơ của học sinh trúng tuyển và đối chiếu thông tin.

- Ngày 31/7/2020: Hội đồng tuyển sinh công bố danh sách học sinh trúng tuyển chính thức

5. Thời gian và địa điểm tổ chức đánh giá năng lực khối 6

- Phương án kiểm tra đánh giá năng lực: Học sinh thực hiện bài kiểm tra đánh giá năng lực gồm 3 môn: Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh (thời gian làm bài 40 phút/môn)

- Nội dung kiểm tra: Thuộc chương trình giáo dục Tiểu học, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 5 hiện hành của Bộ GD&ĐT;

- Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận, trong đó đảm bảo 4 mức độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao.

- Thời gian kiểm tra: ngày 22/7/2020 (thứ tư)

+ 8h15' - 8h55': Môn Tiếng Việt;

+ 9h30' - 10h10': Môn Tiếng Anh;

+ 14h20' - 15h00': Môn Toán;

- Địa điểm: Trường THCS Chu Văn An (hoặc Tiểu học Đô thị Việt Hưng).

IV. Tuyển sinh vào các trường theo đề án của Thành phố

1. Đối với trường Tiểu học chất lượng cao Đô thị Sài Đồng

1.1. Đối tượng tuyển sinh: học sinh đã hoàn thành chương trình GDMN hiện đang sinh sống trên địa bàn quận Long Biên.

1.2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 170 HS/6 lớp

+ Chương trình tích hợp tiểu học Việt Nam và tiểu học Cambridge: tuyển 50HS/2lớp, mỗi lớp 25HS.

+ *Chương trình chất lượng cao*: tuyển 120 HS/4 lớp, mỗi lớp không quá 30HS.

1.3. Phương thức tuyển sinh: Thực hiện tuyển sinh theo phương thức kiểm tra, đánh giá năng lực.

1.4. Các mốc thời gian tuyển sinh.

- **Từ ngày 05/6/2020 đến hết ngày 10/7/2020**: CMHS đăng ký theo mẫu đơn đăng tải trên website nhà trường tại chuyên mục “**Đăng ký tuyển sinh**”

+ Đăng ký qua Cổng Thông tin điện tử của trường <http://tieuhocdothisaidong.edu.vn>

+ Đăng ký trực tiếp tại nhà trường: nộp đơn tại văn phòng trường TH chất lượng cao Đô thị Sài Đồng các ngày từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính).

- **Ngày 13/7/2020**: Nhà trường thông báo công khai danh sách HS dự tuyển tại bảng tin và cổng thông tin điện tử nhà trường.

- **Ngày 18/7/2020**: Hội đồng tuyển sinh thực hiện đánh giá năng lực học sinh.

- **Ngày 22/7/2020**: Hội đồng tuyển sinh công bố kết quả đánh giá năng lực học sinh và danh sách học sinh trúng tuyển.

- **Ngày 25,26/7/2020**: Hội đồng tuyển sinh tiếp nhận hồ sơ của học sinh trúng tuyển.

- Ngày **27, 28/7/2020**: Tuyển sinh bổ sung nếu chưa đủ chỉ tiêu; lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp của bảng kết quả kiểm tra năng lực.

- Ngày **29/7/2020**: Trường công bố DS học sinh tuyển sinh chính thức.

1.5. Thời gian và địa điểm tổ chức đánh giá năng lực

- Nội dung kiểm tra: Năng lực, hiểu biết cơ bản của trẻ mầm non 5 tuổi: vận động, trí nhớ; ngôn ngữ nói, IQ. Riêng học sinh học chương trình Cambridge có thêm phần test năng lực ngôn ngữ tiếng Anh

- Thời gian: 8h30' ngày 18/7/2020 (Chủ nhật)

- Địa điểm: Trường TH chất lượng cao Đô thị Sài Đồng.

2. Thí điểm đào tạo Chương trình song bằng THCS Việt Nam và chứng chỉ IGCSE Cambridge

- Nếu cha mẹ học sinh có nhu cầu tuyển sinh vào lớp 6 theo Đề án “Thí điểm đào tạo Chương trình song bằng THCS Việt Nam và chứng chỉ IGCSE Cambridge” tại 7 trường THCS trên địa bàn thành phố Hà Nội: Thực hiện theo phương thức kiểm tra, đánh giá năng lực; căn cứ vào điểm tuyển sinh (ĐTS) để tuyển sinh.

- Đăng ký nguyện vọng: Học sinh nhận đơn tại CSGD nơi HS học lớp 5 tiểu học năm học 2019-2020.

- Thời gian, địa điểm nộp đơn đăng ký nguyện vọng: HS nộp đơn tại CSGD nơi HS lớp 5 tiểu học vào **ngày 24/6/2020**; Các trường Tiểu học nộp về phòng GD&ĐT Long Biên chậm nhất ngày 25/6/2020 (gồm: đơn của HS và danh sách – theo mẫu)

- Thời gian, địa điểm kiểm tra, đánh giá năng lực: Học sinh xem danh sách đăng ký dự kiểm tra, đánh giá năng lực vào ngày **16/7/2020** và dự kiểm tra, đánh giá năng lực vào ngày **23/7/2020**.

V. Lưu ý:

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha mẹ HS có thể đến đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký TS trực tuyến thành công đến hết ngày **15/8/2020**.

- Các trường công lập tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định.

- Các trường ngoài công lập tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, bắt đầu từ **ngày 17/7/2020 đến hết ngày 15/8/2020**; cập nhật danh sách trúng tuyển vào phần mềm số điểm điện tử chậm nhất **ngày 15/8/2020**. Đối với trường THCS ngoài công lập thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra đánh giá năng lực.

- Sau ngày **15/8/2020**, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo UBND Quận (qua phòng GD&ĐT – CQTT); căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, UBND Quận cho phép trường được tuyển sinh bổ sung HS cho đủ chỉ tiêu từ ngày **18/8/2020** đến ngày **20/8/2020**.

VI. Công tác tuyển sinh đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19

Căn cứ diễn biến của dịch Covid-19 trên địa bàn, trong trường hợp đến thời điểm tổ chức tuyển sinh vào các trường MN, lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Hội đồng tuyển sinh của các trường cần phải thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch Covid -2019 theo đúng chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, Sở GD&ĐT, Quận.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công trách nhiệm

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các phường với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non; lớp 1, lớp 6.

- Kiểm tra về công tác tuyển sinh:

+ Tham mưu UBND Quận xử lý nghiêm những sai phạm theo trách nhiệm của người đứng đầu của các nhà trường và xử phạt hành chính theo Nghị định 138/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ.

+ Kiểm tra chéo việc nhập dữ liệu vào phần mềm ESAM các trường MN, TH.

+ Kiểm tra dữ liệu của các nhà trường trước khi bàn giao mã học sinh cho cha mẹ học sinh.

- Tham mưu UBND Quận xây dựng kế hoạch tuyển sinh và nộp Sở GD&ĐT theo yêu cầu

- Tham mưu UBND Quận thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh năm học 2020-2021.

- Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh tới Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS trên địa bàn. Kiểm tra và quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh, đảm bảo số HS trên một lớp đúng quy định góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn Quốc gia. Tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải và lãng phí CSVC ở một số trường.

- Chỉ đạo các trường cấp mã số cho HS, hướng dẫn CMHS truy cập vào trang sổ liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của HS theo đúng quy định.

- Phối hợp với UBND các phường công bố công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về hồ sơ độ tuổi tại các trường MN, TH, THCS trên địa bàn trước khi bắt đầu tuyển sinh 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho HS tại các trường.

- Trưởng phòng GD&ĐT ký các quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các nhà trường và phê duyệt kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh của các Nhà trường.

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức tuyển sinh đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở GD&ĐT, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học và không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 6.

- Chuẩn bị các điều kiện về nhân sự và CSVC để từng bước triển khai tuyển sinh trực tuyến vào các trường MN, lớp 1 và lớp 6.

- Công tác tuyển sinh là một tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua các trường.

2. Công an Quận:

Chỉ đạo công an các phường thực hiện nghiêm túc việc ký giấy xác nhận HS cư trú trên địa bàn

Báo cáo UBND Quận khi có thay đổi về chỗ ở của nhân dân trên địa bàn

Chỉ đạo Công an các Phường đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trong thời gian tuyển sinh từ ngày 01/8/2020 đến 30/8/2020

3. UBND các Phường:

- Phối hợp với các nhà trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh, cài đặt dữ liệu trên phần mềm tuyển sinh trực tuyến và hỗ trợ công tác nhập hồ sơ tuyển sinh trực tuyến.

- Niêm yết các văn bản về công tác tuyển sinh năm học 2020-2021 tại bảng thông báo.

- Tuyên truyền tới nhân dân trên địa bàn về việc điều chỉnh phân tuyến tuyển sinh để giảm sĩ số HS/lớp đáp ứng yêu cầu của chương trình phổ thông 2018 và nâng cao chất lượng tuyển sinh qua hệ thống phát thanh.

- Giám sát công tác tuyển sinh của các trường trên địa bàn phường.

4. Điện lực Long Biên: Đảm bảo cung cấp điện phục vụ cho công tác tuyển sinh từ ngày 18/7/2020 đến 30/8/2020

5. Các nhà trường:

- Chủ động phối hợp với UBND các phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công, xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2020-2021 của trường trình phòng GD&ĐT phê duyệt (đ/v các trường công lập), trình UBND Quận phê duyệt (đ/v các trường ngoài công lập). Tham gia đầy đủ hội nghị về công tác tuyển sinh do Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT tổ chức.

- Thực hiện nghiêm túc việc nhập dữ liệu vào phần mềm ESAM và cấp mã học sinh cho cha mẹ học sinh.

- Tổ chức cấp mã số cho HS, hướng dẫn CMHS truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của HS theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật mã HS, bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của HS, CMHS về mã HS, số liên lạc điện tử và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định

- Triển khai phổ biến, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo, kế hoạch tuyển sinh của Sở GD&ĐT và phòng GD&ĐT trong Hội đồng giáo dục.

- Đăng tải kế hoạch tuyển sinh chính thức của Sở GD&ĐT Hà Nội, phòng GD&ĐT Quận và nhà trường lên cổng TTĐT nhà trường; niêm yết các văn bản về công tác tuyển sinh năm học 2020-2021 tại bảng thông báo để cha mẹ học sinh được biết.

- Thông báo công khai tuyển tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh theo kế hoạch của UBND Quận.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến.

- Trình Trưởng phòng GD&ĐT Quận ký quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của nhà trường, gồm các thành phần: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng, thư ký và các uỷ viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, thành lập tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến.

- Lãnh đạo nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho HS và cha mẹ HS.

- Tổ chức tuyển sinh:

+ Khi tiếp nhận hồ sơ của HS cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân HS như: họ tên, ngày sinh, nơi sinh...trong giấy khai sinh, hộ khẩu, học bạ. Nếu thấy trùng khớp, cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp với bản chính khai sinh và hộ khẩu”, ký và ghi rõ họ tên; Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho HS sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

+ Không tuyển sinh vượt chỉ tiêu được giao, các trường hợp trái tuyến phải báo cáo và được lãnh đạo UBND Quận phê duyệt. UBND Quận kiên quyết xử lý nghiêm những sai phạm về việc tuyển sinh sinh quá chỉ tiêu được giao, phân bổ sĩ số HS trong một lớp vượt quá quy định theo trách nhiệm của người đứng đầu của các nhà trường và xử phạt hành chính theo Nghị định 138/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ).

+ Xây dựng phương án tuyển diện DT3 theo thứ tự ưu tiên nếu còn chỉ tiêu (trong Kế hoạch tuyển sinh).

+ Tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ HS đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường trong thời gian tuyển sinh.

- Thực hiện nghiêm túc quy định ba công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017.

- Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã tuyển, báo cáo kết quả tuyển sinh với UBND phường và phòng GD&ĐT.

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm toàn bộ công tác tuyển sinh trước các cấp quản lý

II. Chế độ báo cáo

- Ngày **18/6/2020**: Phòng GD&ĐT nộp kế hoạch tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh về Sở GD&ĐT.

- Ngày **25/6/2020**: các trường thực hiện niêm yết thông báo tuyển sinh, thông tin qua hệ thống truyền thanh phường.

- Từ ngày **01-09/8/2020**: thực hiện tuyển sinh trực tuyến các trường mầm non, tiểu học và THCS.

- Từ ngày **13-15/8/2020**: thực hiện tuyển sinh trực tiếp tại các trường (đối với các học sinh không đăng kí trực tuyến qua mạng).

- Ngày **17/8/2020**: các trường báo cáo kết quả tuyển sinh so với số liệu điều tra và chỉ tiêu được giao về phòng GD&ĐT, đề nghị tuyển sinh bổ sung học sinh (nếu còn chỉ tiêu).

- Ngày **25/8/2020**: các trường nộp báo cáo chính thức về phòng GD&ĐT và Danh sách HS trúng tuyển vào trường (in ra từ phần mềm ESAM).

- Ngày 31/8/2020: Nộp báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn quận Long Biên năm học 2020-2021. UBND quận Long Biên yêu cầu phòng GD&ĐT, UBND các Phường, Hiệu trưởng các nhà trường và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện, các đơn vị báo cáo UBND Quận (qua phòng GD&ĐT – cơ quan thường trực) để kịp thời giải quyết. /

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Thường trực QU-UBND Quận; | để báo cáo
- Phòng GD&ĐT;
- UBND các phường;
- Các trường MN, TH, THCS trong Quận;
- Lưu VP. (5) /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Thị Thu Hương

LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH

(Kèm theo Kế hoạch số **233**/KH-UBND ngày **22** tháng 6 năm 2020
của UBND quận Long Biên)

| Thời gian | Đơn vị | Nội dung |
|---------------------------------------|--|--|
| Trước 17/5/2020 | PGD Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thục | - Tổng hợp, rà soát danh mục phường/xã, tổ/thôn, quận/huyện, danh mục các trường MN, TH, THCS trên địa bàn; danh sách cán bộ, chuyên viên, giáo viên chuẩn bị dữ liệu và tham gia quản trị hệ thống. - Rà soát, hoàn thiện thông tin HS phục vụ tuyển sinh trên số điểm điện tử ESAM. |
| Trước 25/5/2020 | Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thục | Hoàn thiện công tác điều tra cơ bản số HS trong độ tuổi tuyển sinh. |
| Trước 30/5/2020 | Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thục | Nộp dự thảo kế hoạch tuyển sinh cho Phòng GD |
| | Phòng GD&ĐT | Phòng GD gửi mẫu đơn đăng ký song bằng cho các trường TH, THCS |
| Ngày 10/6/2020 | Phòng GD&ĐT | Lấy ý kiến các Phường, Trường về dự thảo kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021. |
| Trước ngày 17/6/2020 | Phòng GD&ĐT | Trình UBND Quận kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021. |
| 18/6/2020 | Các trường Mầm non, Tiểu học | Danh sách HS tham gia tuyển sinh. (Xuất ra từ giaoducdientu.hn.gov.vn theo từng lớp có ký đóng dấu của Hiệu trưởng chốt ngày 18/6/2020). |
| Ngày 30/6/2020 | Phòng GD&ĐT | Đăng tải trên cổng TTĐT ngành GD&ĐT quận, các nhà trường kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021 của Quận; tuyên truyền tại các phường qua hệ thống phát thanh phường, tổ dân phố và các trường kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021 của Quận. |
| Từ ngày 01/6/2020 đến 30/6/2020 | Phòng GD&ĐT | Kiểm tra xác suất dữ liệu HS phục vụ tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021. |
| /6/2020 | Phòng GD&ĐT | Nộp kế hoạch tuyển sinh cho Sở GD&ĐT. |
| 25/6/2020 | Các trường Tiểu học | Nộp về PGD đơn đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào lớp 6 chương trình thí điểm song bằng (01 phiếu chính + 01 phiếu photo+ Danh sách -Gửi qua mail đ/c Huệ). |
| trước 30/6/2020 | Các trường | Duyệt kế hoạch tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh của các nhà trường tại Phòng GD. |
| 30/6/2020 | Phòng GD&ĐT | Nộp đơn đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào lớp 6 chương trình thí điểm song bằng cho Sở GD |
| 30/6/2020 | Phòng GD&ĐT Các trường | Công khai kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử. |
| Xong trước ngày 01/7/2020 | Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thục | Hoàn thành cấp mã số và hướng dẫn đăng ký tuyển sinh trực tuyến cho CMHS và HS. |
| Từ ngày 17/7/2020 đến 15/8/2020 | Trường ngoài công lập | Tổ chức tuyển sinh và hoàn thành cập nhật dữ liệu HS trên hệ thống. |

PHỤ LỤC 1a: GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH MẦM NON NĂM HỌC 2020-2021

(Kèm theo kế hoạch số 233.../KH-UBND ngày 22/6/2020 của UBND quận Long Biên)

| Loại hình | TT | Tên trường | Số HS qua điều tra trên địa bàn | | | | | Số HS hiện có trong trường của năm học 2019-2020 | | | | | Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2020-2021 | | | | | Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực |
|-----------|----|--------------|---------------------------------|--------------|--------------|--------------|-------------------------|--|-----------|-----------|-----------|---------------|--------------------------------------|---------------------|---------------------|---------------------|----------------------------|---|
| | | | Số HS trong độ tuổi nhà trẻ | Số HS 3 tuổi | Số HS 4 tuổi | Số HS 5 tuổi | Tổng số HS qua điều tra | Nhà trẻ | MG 3 tuổi | MG 4 tuổi | MG 5 tuổi | Tổng cộng | Số HS vào nhà trẻ | Số HS vào MG 3 tuổi | Số HS vào MG 4 tuổi | Số HS vào MG 5 tuổi | Tổng số chỉ tiêu tuyển mới | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8=4+5+6+7 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13=9+10+11+12 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18=14+15+16+17 | 19 |
| Công lập | 1 | Ánh Sao | 164 | 255 | 246 | 263 | 928 | 119 | 135 | 177 | 187 | 618 | 93 | 50 | 25 | 10 | 178 | Tổ 18,19,20,21,22,24,26 thuộc phường Thượng Thanh |
| | 2 | Thượng Thanh | 263 | 238 | 234 | 211 | 946 | 60 | 137 | 128 | 120 | 445 | 40 | 50 | 30 | 5 | 125 | Tổ 8,11,13,18 phường Thượng Thanh; Tổ 18,19,20 Đức |
| | 3 | Gia Quát | 301 | 223 | 225 | 198 | 947 | 42 | 97 | 99 | 144 | 382 | 60 | 50 | 16 | 5 | 131 | Tổ 1,3,4,6 phường Thượng Thanh, Chung cư Sông Hồng, Chung cư Homeland |
| | 4 | Ngọc Thụy | 210 | 241 | 267 | 245 | 963 | 119 | 135 | 145 | 216 | 615 | 90 | 70 | 45 | 5 | 210 | Tổ 4,6,7,11,13,14,16,22,23, 25,27 phường Ngọc Thụy |
| | 5 | Bắc Cầu | 113 | 141 | 154 | 112 | 520 | 65 | 77 | 79 | 91 | 312 | 60 | 24 | 5 | 5 | 94 | Tổ 34, 35, 36, 38 phường Ngọc Thụy |
| | 6 | Gia Thượng | 243 | 261 | 255 | 253 | 1012 | 87 | 166 | 219 | 227 | 699 | 70 | 45 | 25 | 12 | 152 | Tổ số 17,18,19,20 và 28,29,31,32 phường Ngọc |
| | 7 | Bắc Biên | 181 | 189 | 194 | 189 | 753 | 70 | 99 | 132 | 131 | 432 | 60 | 60 | 30 | 7 | 157 | Tổ số 01;08;10 Phường Ngọc Thụy |
| | 8 | Thạch Bàn | 256 | 278 | 292 | 287 | 1113 | 80 | 220 | 255 | 343 | 898 | 90 | 30 | 20 | 5 | 145 | Tổ 8,9,10,11,12,13,14,15,16, một số hộ dân thuộc diện giải phóng mặt bằng tổ 6,7 phường Thạch Bàn |



PHỤ LỤC 1a

| | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|----|-----------------|-----|-----|-----|-----|------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|----|----|----|-----|--|
| 9 | Hoa Mai | 198 | 260 | 256 | 235 | 949 | 70 | 133 | 150 | 215 | 568 | 50 | 80 | 35 | 5 | 170 | Tổ 1,3,4,5,6,7 Phường Thạch Bàn |
| 10 | Đô thị Sài Đồng | 273 | 263 | 218 | 185 | 939 | 50 | 52 | 72 | 62 | 236 | 82 | 43 | 38 | 20 | 183 | Toàn quận |
| 11 | Hoa Sữa | 447 | 372 | 381 | 427 | 1627 | 77 | 195 | 252 | 296 | 820 | 70 | 50 | 35 | 10 | 165 | Từ tổ dân phố số 1 đến tổ 16 phường Sài Đồng Tổ 12,13,14 Phường Phúc Lợi |
| 12 | Phúc Lợi | 197 | 215 | 233 | 165 | 810 | 96 | 110 | 111 | 126 | 443 | 77 | 38 | 10 | 8 | 133 | Từ tổ 6,7,8,9,10,11 phường Phúc Lợi, chung cư Ruby |
| 13 | Tuổi Hoa | 308 | 218 | 224 | 186 | 936 | 127 | 125 | 146 | 165 | 563 | 100 | 43 | 25 | 20 | 188 | Tổ dân phố số 1,2,3,4,5,6, tổ 6 ecohome Phúc Lợi |
| 14 | Giang Biên | 198 | 248 | 235 | 269 | 950 | 102 | 115 | 154 | 162 | 533 | 105 | 34 | 37 | 10 | 186 | Tổ 1,2,3,4,5,6,7, Rubby 1, Rubby2, khu đấu giá Giang Biên TT3, TT5, Ecocity, |
| 15 | Đô thị Việt | 170 | 218 | 223 | 308 | 919 | 56 | 72 | 96 | 103 | 327 | 88 | 56 | 58 | 40 | 242 | Toàn quận |
| 16 | Tràng An | 178 | 245 | 256 | 311 | 990 | 96 | 121 | 161 | 148 | 526 | 77 | 52 | 30 | 14 | 173 | Tổ 9 đến tổ 20 phường Giang Biên, Chung cư CT15, Chung cư grenpark |
| 17 | Việt Hưng | 189 | 234 | 243 | 241 | 907 | 76 | 115 | 125 | 150 | 466 | 88 | 53 | 15 | 10 | 166 | Tổ 1,2,4,5,11 phường Việt Hưng |
| 18 | Hoa Thủy Tiên | 201 | 267 | 268 | 265 | 1001 | 76 | 154 | 183 | 208 | 621 | 72 | 90 | 45 | 5 | 212 | Tổ 3,6,7,8,9,14 phường Việt Hưng |
| 19 | Cự Khối | 124 | 179 | 197 | 158 | 658 | 40 | 75 | 135 | 140 | 390 | 40 | 30 | 25 | 5 | 100 | Một phần tổ 3, tổ 5,11,12 phường Cự Khối |
| 20 | Hoa Phượng | 112 | 161 | 174 | 153 | 600 | 64 | 67 | 86 | 83 | 300 | 70 | 40 | 20 | 6 | 136 | Một phần tổ 3, tổ 1, 4, 10 phường Cự Khối |
| 21 | Gia Thụy | 201 | 284 | 273 | 215 | 973 | 95 | 152 | 190 | 198 | 635 | 105 | 50 | 28 | 10 | 193 | Tổ 3,4, 11,12,13,14,15,26,17,18 phường Gia Thụy |
| 22 | Chim Én | 215 | 262 | 268 | 280 | 1025 | 55 | 130 | 170 | 208 | 563 | 60 | 75 | 35 | 5 | 175 | Tổ 1, 2, 5,6 phường Gia Thụy, một phần tổ 7, tổ 8,9 phường Ngọc Lâm |
| 23 | Bồ Đề | 185 | 258 | 297 | 275 | 1015 | 55 | 77 | 101 | 151 | 384 | 108 | 51 | 60 | 5 | 224 | Tổ 1,2,3,4, 5,12,13,14,15,16,24, 25 phường Bồ Đề. |
| 24 | Hồng Tiến | 235 | 291 | 286 | 288 | 1100 | 100 | 157 | 252 | 221 | 730 | 90 | 50 | 10 | 5 | 155 | Tổ dân phố số 6,7, 8, 10, 11, 18, 19, 20, 21,22, 23 phường Bồ Đề |

| | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|---------------------|----------------------|------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|-------------|-------------|------------|------------|-------------|---|
| | 25 | Hoa Sen | 198 | 244 | 263 | 214 | 919 | 40 | 120 | 160 | 210 | 530 | 40 | 110 | 40 | 15 | 205 | Tổ 21,22,26,27 phường Đức Giang, Tổ 29,30 phường Thương |
| | 26 | Đức Giang | 264 | 260 | 307 | 325 | 1156 | 70 | 145 | 152 | 198 | 565 | 85 | 50 | 35 | 5 | 175 | Tổ 1,3,5,6,7,9,10,12,14,15,16, 17,18 phường Đức Giang |
| | 27 | Thạch Cầu | 145 | 194 | 213 | 198 | 750 | 83 | 88 | 121 | 115 | 407 | 60 | 60 | 30 | 5 | 155 | Tổ 1,2 - Phường Long Biên |
| | 28 | Long Biên | 203 | 234 | 254 | 232 | 923 | 56 | 110 | 171 | 189 | 526 | 75 | 72 | 66 | 8 | 221 | Tổ 12,14,16,19,20,22,23 phường Long Biên |
| | 29 | Long Biên A | 168 | 178 | 164 | 146 | 656 | 57 | 70 | 104 | 75 | 306 | 50 | 48 | 35 | 10 | 143 | Tổ 5, 7, 9 Phường Long Biên |
| | 30 | Sơn Ca | 368 | 267 | 280 | 298 | 1213 | 60 | 109 | 144 | 190 | 503 | 67 | 69 | 32 | 4 | 172 | Từ tổ 1 đến tổ 13, tổ 27, chung cư Mipecc |
| | 31 | Phúc Đồng | 430 | 248 | 252 | 256 | 1186 | 48 | 130 | 172 | 209 | 559 | 90 | 130 | 45 | 10 | 275 | Tổ 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 phường Phúc Đồng. Tổ 15 và 16 phường Việt |
| | 32 | Tân Mai | 118 | 178 | 190 | 198 | 684 | 45 | 69 | 96 | 110 | 320 | 60 | 30 | 10 | 5 | 105 | Tổ 1,2,3 Phường Phúc Đồng |
| | Tổng Công lập | | 7056 | 7604 | 7822 | 7586 | 30068 | 2336 | 3757 | 4738 | 5391 | 16222 | 2372 | 1783 | 995 | 294 | 5444 | |
| Ngoài CL | 1 | Thăng Long Kidsmart | | | | | | 73 | 70 | 78 | 96 | 317 | 40 | 30 | 30 | 10 | 110 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 2 | Lâu Đài Xanh | | | | | | 18 | 30 | 20 | 24 | 92 | 20 | 10 | 4 | 4 | 38 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 3 | Xăng dầu | | | | | | 21 | 30 | 31 | 28 | 110 | 20 | 5 | 5 | 2 | 32 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 4 | MN Diêm | | | | | | 25 | 29 | 30 | 21 | 105 | 25 | 20 | 15 | 5 | 65 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 5 | MN Hoa Hồng | | | | | | 27 | 20 | 22 | 16 | 85 | 20 | 13 | 10 | 5 | 48 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 6 | Sáng Tạo | | | | | | 34 | 27 | 48 | 40 | 149 | 50 | 24 | 4 | 3 | 81 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 7 | Sen Hồng | | | | | | 35 | 20 | 17 | 13 | 85 | 20 | 5 | 5 | 5 | 35 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 8 | MN BenBen | | | | | | 27 | 24 | 29 | 31 | 111 | 30 | 17 | 16 | 10 | 73 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 9 | MN Hoa Thủy | | | | | | 23 | 14 | 8 | 4 | 49 | 30 | 20 | 20 | 10 | 80 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 10 | Thế Hệ Vàng | | | | | | 65 | 65 | 60 | 30 | 220 | 35 | 15 | 10 | 5 | 65 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 11 | Họa Mĩ | | | | | | 36 | 23 | 23 | 31 | 113 | 24 | 5 | 2 | 2 | 33 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 12 | Thảo Linh | | | | | | 32 | 25 | 25 | 28 | 110 | 20 | 2 | 2 | 2 | 26 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 13 | MN Xe Lửa | | | | | | 16 | 15 | 14 | 45 | 90 | 30 | 20 | 10 | 5 | 65 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 14 | Lá phong xanh | | | | | | 38 | 60 | 45 | 45 | 188 | 18 | 13 | 10 | 8 | 49 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 15 | Thiên Đường | | | | | | 70 | 69 | 75 | 74 | 288 | 40 | 44 | 10 | 5 | 99 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 16 | MN Thánh | | | | | | 31 | 20 | 22 | 18 | 91 | 40 | 25 | 10 | 5 | 80 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 17 | Quả Táo Xanh | | | | | | 12 | 17 | 18 | 16 | 63 | 20 | 20 | 5 | 5 | 50 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | 18 | MN Bình Minh | | | | | | 30 | 20 | 20 | 20 | 90 | 20 | 20 | 10 | 2 | 52 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |

| | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|----|------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|-------------|-------------|-------------|------------|-------------|--|
| 19 | Huệ Minh | | | | | | 29 | 21 | 20 | 19 | 89 | 30 | 20 | 5 | 5 | 60 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 20 | Cầu Vòng Xanh | | | | | | 30 | 18 | 19 | 13 | 80 | 20 | 4 | 3 | 2 | 29 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 21 | Ngôi Nhà Ánh | | | | | | 98 | 62 | 53 | 49 | 262 | 50 | 20 | 10 | 5 | 85 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 22 | Ngôi sao xanh | | | | | | 45 | 57 | 68 | 60 | 230 | 25 | 9 | 5 | 2 | 41 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 23 | Mặt trời bé con | | | | | | 46 | 54 | 25 | 30 | 155 | 35 | 23 | 18 | 4 | 80 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 24 | Ước Mơ Xanh | | | | | | 30 | 34 | 30 | 47 | 141 | 25 | 12 | 14 | 5 | 56 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 25 | MN Sao Kim | | | | | | 15 | 12 | 6 | 2 | 35 | 20 | 15 | 5 | 6 | 46 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 26 | MN Ánh | | | | | | 49 | 44 | 45 | 32 | 170 | 30 | 16 | 6 | 3 | 55 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 27 | MN Z133 | | | | | | 47 | 41 | 37 | 37 | 162 | 30 | 10 | 5 | 5 | 50 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 28 | MN An An | | | | | | 40 | 14 | 14 | 21 | 89 | 20 | 10 | 5 | 5 | 40 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 29 | MN Maple | | | | | | 22 | 7 | 6 | 2 | 37 | 21 | 5 | 8 | 10 | 44 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 30 | Vinschool | | | | | | 132 | 120 | 117 | 118 | 487 | 70 | 20 | 30 | 20 | 140 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 31 | MN Hoa Quỳnh A | | | | | | 45 | 30 | 35 | 40 | 150 | 25 | 10 | 5 | 2 | 42 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 32 | MN Sao Việt | | | | | | 27 | 43 | 31 | 62 | 163 | 20 | 15 | 2 | 2 | 39 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 33 | Vinsschool the Harmony | | | | | | 72 | 68 | 120 | 122 | 382 | 45 | 23 | 0 | 25 | 93 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 34 | Harmony 2 | | | | | | 66 | 49 | 48 | 79 | 242 | 40 | 25 | 56 | 28 | 149 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 35 | Mn May 10 | | | | | | 73 | 46 | 58 | 68 | 245 | 30 | 6 | 10 | 10 | 56 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 36 | Ong và kiến | | | | | | 20 | 25 | 20 | 20 | 85 | 30 | 15 | 10 | 5 | 60 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 37 | X 22 | | | | | | 22 | 40 | 50 | 63 | 175 | 25 | 15 | 5 | 5 | 50 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 38 | MN Sao Sáng | | | | | | 35 | 33 | 15 | 19 | 102 | 20 | 12 | 17 | 5 | 54 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 39 | BiBi | | | | | | 40 | 50 | 40 | 50 | 180 | 25 | 15 | 15 | 5 | 60 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| 40 | Nhóm lớp MNTT | | | | | | 1,630 | 1,053 | 840 | 347 | 3,870 | 405 | 46 | 50 | 20 | 521 | Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận |
| | Tổng Ngoài CL | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 3226 | 2499 | 2282 | 1880 | 9,887 | 1543 | 654 | 462 | 272 | 2931 | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Tổng Quận | 7056 | 7604 | 7822 | 7586 | 30068 | 5562 | 6256 | 7020 | 7271 | 26109 | 3915 | 2437 | 1457 | 566 | 8375 | |

PHỤ LỤC 1b: GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2020-2021

(Kèm theo kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 22/6/2020 của UBND quận Long Biên)

| Loại hình | TT | Tên trường TH | Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa | Chỉ tiêu | | Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực | Ghi chú | Số HS/Lớp |
|-----------|----|---------------|--|----------|-------|--|--|-----------|
| | | | | Số lớp | Số HS | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| Công lập | 1 | Ái Mộ A | 205 | 5 | 195 | Tổ 1,2, 3,4, 13 và Chung cư Mipec Phường Ngọc Lâm | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2 Tuyển sinh trực tiếp DT3 nếu còn chỉ tiêu. | 39 |
| | 2 | Ái Mộ B | 260 | 6 | 234 | Tổ 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 và 27 Phường Ngọc Lâm | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2. Tuyển sinh trực tiếp DT3 nếu còn chỉ tiêu. | 39 |
| | 3 | Bồ Đề | 290 | 8 | 290 | Tổ 1, 2, 4, 5, 6, 11, 12, 13, 14,15, 16, 17, 24, 25 Phường Bồ Đề; Chung cư 319 | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2, 3 Tuyển sinh trực tiếp DT 3 thuộc các tổ 3, 7, 8, 10, 18, 19, | 36.3 |
| | 4 | Ngọc Lâm | 262 | 7 | 245 | Tổ 3, 7, 8, 10, 18, 19, 20, 21, 22, 23 phường Bồ Đề Chung cư Beriver và Bộ quốc phòng | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2. Tuyển sinh trực tiếp DT3 nếu còn chỉ tiêu. | 35 |
| | 5 | Cự Khối | 227 | 6 | 227 | Phường Cự Khối | | 37.8 |
| | 6 | Phúc Đồng | 283 | 7 | 270 | Phường Phúc Đồng Tổ 15, 16 phường Việt Hưng, tòa nhà Hope | | 38.6 |
| | 7 | Sài Đồng | 306 | 7 | 280 | Từ tổ 12 đến tổ 18 phường Sài Đồng | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2 Tổ 9 (cũ) phường Phúc Đồng tuyển sinh trực tiếp. Tuyển sinh trực tiếp DT3 nếu còn chỉ tiêu | 40 |
| | 8 | Vũ Xuân Thiều | 286 | 7 | 274 | Tổ 1, 2,5,7,8, 11, 19, 20, 22 phường Sài Đồng; Tổ 12, 13, 14 phường Phúc Lợi | | 39.1 |

| | | | | | | | |
|----|--------------|-----|---|-----|--|--|------|
| 9 | Việt Hưng | 294 | 7 | 294 | Tổ 1 sát nhập tổ 10 đến tổ 11 phường Việt Hưng; | | 42 |
| 10 | Đức Giang | 250 | 7 | 250 | Tổ 3, 18, 20, 21, 22, 26, 27 phường Đức Giang Tổ 18 phường Thượng Thanh | | 35.7 |
| 11 | Ngô Gia Tự | 264 | 7 | 264 | Tổ 5, 6,7,8, 10,12,13 14, 15, 16, 17 phường Đức Giang Tổ 14 phường Việt Hưng (khu Green house, khu biệt thự Palm Garden, khu biệt thự đô thị Việt Hưng). | | 37.7 |
| 12 | Thanh Am | 234 | 7 | 245 | Phường Thượng Thanh gồm: Tổ 19; Tổ 20 ; Tổ 21 ; Tổ 22; Tổ 24 ; Tổ 26; Chung cư A9; C9 Công an phường Thượng Thanh Tổ 9 Phường Đức Giang Tổ 10 phường Đức Giang (Nếu HS có nguyện vọng) | Tuyển sinh trực tiếp DT 3: - Phường Việt Hưng, - Tổ 9, 11, 13,14,15,16,1, khu CT15, CC Green Park phường Giang Biên, - Tổ 5 đến 17 phường Đức Giang | 35 |
| 13 | ĐT Việt Hưng | 280 | 8 | 280 | Tổ 9, 10,12,14,15,16,17, khu CT15, CC Green Park phường Giang Biên | | 35 |
| 14 | Giang Biên | 230 | 6 | 230 | Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 18 , 19, 20, chung cư Ruby 1, Ruby 2, Ecocity, Valencia - Phường Giang Biên. | | 38.3 |
| 15 | Gia Quát | 194 | 7 | 294 | Tổ 1, 3, 4, 5, 6 phường Thượng Thanh, chung cư Rice City Sông Hồng, Chung cư Home Land Tổ 5, 6 phường Gia Thụy (Nếu HS có nguyện vọng) Tổ 9, 10 P Ngọc Lâm (Nếu HS có nguyện vọng) | Tuyển sinh trực tuyển DT 1, 2, 3 Tuyển sinh trực tiếp DT 3 Phường Gia Thụy, Ngọc Lâm | 42 |
| 16 | Gia Thụy | 360 | 8 | 292 | Phường Gia Thụy | Tuyển sinh trực tuyển DT 1, 2. Tuyển sinh trực tiếp DT3 nếu còn chỉ tiêu. | 36.5 |
| 17 | Thượng Thanh | 219 | 6 | 220 | Tổ 8; Tổ 11 , Tổ 13; Tổ 29 ; Tổ 30 phường Thượng Thanh. Tổ 1, 19 phường Đức Giang | | 36.7 |
| 18 | Phúc Lợi | 340 | 9 | 340 | Từ tổ 1 đến tổ 11 Phường Phúc Lợi | | 37.8 |
| 19 | Long Biên | 338 | 9 | 338 | Tổ 1,2,5,7,9,12,14,23 phường Long Biên | | 37.6 |
| 20 | Đoàn Kết | 308 | 8 | 288 | Tổ 1, 5, 6 phường Thạch Bàn, Khu quân đội Tổ 16, 19, 20, 22 phường Long Biên | | 36 |

| | | | | | | | | |
|-----------------|----------------------|------------------------|-------------|------------|-------------|---|---|-------------|
| | 21 | Thạch Bàn A | 216 | 6 | 216 | Tổ 8,9,10,12,14,15 phường Thạch Bàn | | 36 |
| | 22 | Thạch Bàn B | 222 | 6 | 222 | Tổ 2,3,4,7,11,13, 16, 17 phường Thạch Bàn | | 37 |
| | 23 | Ngọc Thụy | 364 | 9 | 326 | Tổ 3, 4, 5, 6, 7, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 21, 22, 24, 25, 26, 27 phường Ngọc Thụy | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2. Tuyển sinh trực tiếp DT3 nếu còn chỉ tiêu. | 36.2 |
| | 24 | Lý T Kiệt | 247 | 5 | 189 | Tổ: 18, 19, 20a, 23, 28, 29, 31, 32 phường Ngọc Thụy | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2, 3 Tuyển sinh trực tiếp DT 3 | 37.8 |
| | 25 | Gia Thượng | 231 | 6 | 231 | Tổ 1, 2, 8, 9, 10, 20b, 33, 34, 35, 36, 37, 38 phường Ngọc Thụy | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2, 3 Tuyển sinh trực tiếp DT 3 Phường Ngọc Thụy | 38.5 |
| | 26 | ĐT SĐ | 0 | 6 | 170 | Tuyển sinh toàn Quận | | 28.3 |
| | Tổng C.lập | | 6710 | 180 | 6704 | | | 37.2 |
| Ngoài CL | 1 | Vinsschool the Harmony | | 10 | 300 | Toàn thành phố | | 30 |
| | 2 | Well spring | | 10 | 200 | Toàn thành phố | | 20 |
| | Tổng Ngoài CL | | | 20 | 500 | | | 25 |
| | Tổng Quận | | | 200 | 7204 | | | 36 |

PHỤ LỤC 1c: GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2020-2021

(Kèm theo kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 22/6 /2020 của UBND quận Long Biên)

| Loại hình | TT | Tên trường THCS | Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn | Chỉ tiêu | | Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực | Ghi chú | Số HS/Lớp |
|-----------|----|-------------------|--|----------|-------|---|---|-----------|
| | | | | Số lớp | Số HS | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| Công lập | 1 | Việt Hưng | 256 | 6 | 256 | Tổ 1,2,3,4,5,6,7,8,9,11 phường Việt Hưng | | 42.7 |
| | 2 | Ngọc Thụy | 305 | 7 | 305 | Tổ 4, 6, 7, 11, 13, 14, 16, 19, 20 22, 23, 25, 27, 28, 29, 31, 32 phường Ngọc Thụy | | 43.6 |
| | 3 | Lý Thường Kiệt | 249 | 6 | 260 | Tổ 1, 8, 10, 17, 18, 34, 35, 36, 38 phường Ngọc Thụy | | 43.3 |
| | 4 | Sài Đồng | 405 | 9 | 380 | Tổ 1,2,5,7,8,11,12,13,18,19,20,21,22 Sài Đồng Tổ 12,13,14 Phúc Lợi Tổ 1 Phường Thạch Bàn | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2 | 42.2 |
| | 5 | Phúc Đồng | 180 | 4 | 180 | Tổ 1,2,3,4,5,6,7-Phường phúc Đồng; Chung cư Hope Residence | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2, 3 Tuyển sinh trực tiếp DT 3 | 45 |
| | 6 | Nguyễn Bình Khiêm | 170 | 4 | 170 | Tổ 8, 10-Phường Phúc Đồng; Tổ 15, 16-Phường Việt Hưng Tổ 14, 15, 16, 17- Phường Sài Đồng | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2, 3 Tuyển sinh trực tiếp DT 3 | 42.5 |
| | 7 | Ái Mộ | 360 | 8 | 360 | Tổ 1 đến tổ 13, tổ 27 phường Ngọc Lâm | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2 | 45 |
| | 8 | Thượng Thanh | 315 | 7 | 300 | Tổ 1, 3, 4, 6, 8, 11, 13 P Thượng Thanh. CC Home Land, Rice city Sông Hồng. Tổ 1, 19, 26, 27 P Đức Giang | | 42.9 |
| | 9 | Thanh Am | 277 | 7 | 277 | Tổ 18,19, 20,21,22,24,26,29,30 phường Thượng Thanh ; Chung cư công an. Tổ 9 phường Đức Giang | | 39.6 |
| | 10 | Phúc Lợi | 248 | 6 | 248 | Từ tổ 1 đến tổ 11 Phường Phúc Lợi | | 41.3 |
| | 11 | Thạch Bàn | 419 | 9 | 405 | Phường Thạch Bàn | | 45 |
| | 12 | Cự Khối | 164 | 4 | 164 | Phường Cự Khối | | 41 |
| | 13 | Long Biên | 295 | 7 | 295 | Phường Long Biên | | 42.1 |
| | 14 | Gia Thụy | 360 | 8 | 360 | Phường Gia Thụy | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2 | 45 |
| | 15 | Ngọc Lâm | 280 | 6 | 270 | Tổ 3, 7, 8, 10, 18, 19, 20, 21, 22 phường Bồ Đề; Chung cư Bèriver và Bộ Quốc Phòng | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2 | 45 |
| | 16 | Bồ Đề | 284 | 6 | 260 | Tổ dân phố số 1,2,4,5,6,11,12,13,14,15,16,23,24,25 phường Bồ Đề | Tuyển sinh trực tuyến DT 1, 2, 3 Tuyển sinh trực tiếp DT 3 Phường Bồ Đề, Gia Thụy | 43.3 |

| | | | | | | | | |
|-----------------|----|------------------------|-------------|------------|-------------|--|--|-------------|
| | 17 | Đức Giang | 230 | 6 | 230 | Tổ 1.3.5.6.7.18.20.21.22 phường Đức Giang | | 38.3 |
| | 18 | Ngô Gia Tự | 235 | 6 | 235 | Tổ 10,12,14,15,16,17B Phường Đức Giang; và tổ 14 Phường Việt Hưng | | 39.2 |
| | 19 | Đô thị Việt Hưng | 273 | 6 | 234 | Tổ 9, 10,12,14,15,16,17, khu CT15, CC Green Park phường Giang Biên | | 39 |
| | 20 | Giang Biên | 166 | 4 | 166 | Tổ 1,2,3,4,5,6,7,18,19,20, chung cư Ruby, Eco, Valencia,.. phường Giang Biên | | 41.5 |
| | 21 | Chu Văn An | | 6 | 210 | Quận Long Biên | | 35 |
| | | Tổng C.lập | 5471 | 132 | 5565 | | | 42.2 |
| Ngoài CL | 1 | Vinsschool the Harmony | | 11 | 320 | Toàn thành phố | | 29.1 |
| | 2 | Wellspring | | 7 | 175 | Toàn thành phố | | 25 |
| | | Tổng Ngoài CL | 0 | 18 | 495 | | | 27.5 |
| | | Tổng Quận | 5471 | 150 | 6060 | | | 40.4 |

